

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST

Ngày 23/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Sỏi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn, ông Nguyễn Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Ngọc Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Phạm Công K**, sinh năm 1975 (tên gọi khác: Không); Nơi cư trú: Thôn Đới T, xã Đới S, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Lương G và bà Lê Thị Ch; Vợ: Lê Thị M; Con: 02 con (con lớn SN 2005, con nhỏ SN 2011); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/4/2009, bị TAND quận Long Biên - TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 16/12/2011, bị UBND huyện Duy Tiên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 háng; Ngày 25/6/2015, bị TAND huyện Duy Tiên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Bị tạm giữ ngày 04/02/2018, tạm giam ngày 10/02/2018 đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị M, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đới T, xã Đới S, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam

**Người làm chứng:*

1/ Ông Lê Sỹ D, sinh năm 1954 (vắng mặt).

2/ Chị Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Điệp S, xã Yên N, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 04/02/2018, tại xóm 16, thôn Điệp S, xã Yên N, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang Phạm Công K đang có hành vi cất giấu 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục (Kỳ khai là ma túy). Công an huyện Duy Tiên đã tiến hành bắt giữ đối tượng, thu giữ và niêm phong các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên mặt nước lòng sông Châu Giang, cách vị trí bắt giữ Phạm Công K 20m: 01 gói nilon màu trắng, được bọc hàn kín, bên ngoài gói nilon dính nước. Mở kiểm tra bên trong gói nilon có 02 gói giấy nhỏ màu trắng, tình trạng khô ráo, không bị ướt. Kiểm tra bên trong hai gói giấy đều có chứa chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu tại túi quần phía trước bên trái Phạm Công K đang mặc 02 bơm tiêm VINAHANCOOK, loại 03ml/cc và 02 ống nước NOVOCAIN 3%, loại 02ml chưa qua sử dụng. Thu tại túi áo khoác phía trước bên phải Phạm Công K đang mặc 01 chiếc bật lửa ga, vỏ màu đỏ đã qua sử dụng, trên thân bật lửa có chữ TANAKA. Thu tại vị trí bắt giữ Phạm Công K: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, sơn màu đỏ, BKS 90B2 - 579.21.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Phạm Công K cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không thu giữ gì.

Quá trình điều tra Phạm Công K khai nhận: Khoảng gần 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2018, K một mình điều khiển xe mô tô BKS: 90B2 - 579.21 đi từ nhà sang huyện Lý Nhân chơi. Khi đến khu vực cầu Điệp Sơn thuộc xã Yên N, huyện Duy T thì K gặp bạn nghiện là Tám (K không biết họ, tên, tuổi địa chỉ cụ thể của Tám). Khi gặp nhau, Tám rủ K đi mua Heroin về sử dụng, K đồng ý. Do K chỉ mang theo số tiền 7.000 đồng nên Tám đưa cho K 400.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng để K đi mua 02 gói Heroin về cùng Tám sử dụng. K cầm tiền Tám đưa rồi một mình điều khiển xe đi qua cầu Điệp Sơn sang khu vực xã Văn Lý, huyện Lý Nhân để mua ma túy. Tại đây, K gặp và mua được của một người đàn

ông khoảng 50 tuổi (K không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) 02 gói Heroin, bên ngoài bọc giấy màu trắng với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được 02 gói ma túy, K nhặt ở vệ đường lấy một mảnh nilon màu trắng, rồi bỏ hai gói ma túy vừa mua được vào bên trong và gấp lại rồi dùng bật lửa ga mang theo sẵn, bật hơi và hàn kín gói nilon lại. Sau khi hàn gói nilon xong, K bỏ gói nilon đó vào miệng và ngậm giữ trong miệng, mục đích để hai gói ma túy không bị ướt và tránh bị người khác phát hiện. Sau đó, K điều khiển xe mô tô đi về gặp Tám để cùng nhau sử dụng. Trên đường về, K vào một hiệu thuốc tân dược ở khu vực chợ Phúc thuộc xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân mua 02 chiếc xi lanh và 02 lọ nước cất với giá 7.000 đồng rồi cất vào túi quần phía trước bên trái K đang mặc để dùng vào việc sử dụng ma túy. Khi K đi về đến khu vực cầu Địch Sơn thuộc xóm 16, thôn Địch S, xã Yên N, huyện Duy T nhưng chưa kịp gặp Tám thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ. Lúc này, K liền nhả gói nilon bên trong có 02 gói Heroin đang ngậm trong miệng xuống lòng sông Châu Giang.

Tại bản kết luận giám định số: 32/PC54 - MT ngày 06/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng là 0,165g”.

Đối với xe mô tô BKS: 90B2 - 579.21, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị M, sinh năm 1979 ở Đội S, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (là vợ bị cáo K), chị M mua xe trả góp tại cửa hàng Thọ Huyền ở Thị trấn Đồng V - Duy T - Hà Nam nhưng do chị M chưa làm được chứng minh nhân dân nên lấy chứng minh nhân dân của K để đăng ký các thủ tục mua bán, đăng ký xe mô tô trên.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Công K và người đàn ông tên Tám như K khai đã đưa tiền cho K để đi mua ma túy về sử dụng do không xác định là ai, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Bản cáo trạng số: 34/CT - VKS ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Phạm Công K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt: bị cáo Phạm Công K mức án tù 30 tháng đến 36 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Công K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 10' ngày 04/02/2018, tại xóm 16, thôn Điệp S, xã Yên N, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Phạm Công K đang tàng trữ trái phép 02 gói ma túy là Heroine, có trọng lượng 0,165 gam, thì bị lực lượng Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang. Thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự”.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang khi cất giấu ma túy; bằng Kết luận giám định số: 32/PC54 - MT ngày 06/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần xử lý bị cáo với hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo,* thấy rằng: Bị cáo từng bị tiền án về tội tàng trữ ma túy, có tiền sự bắt buộc đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, không chịu tu dưỡng cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội về ma túy. Lạm phạm tội này một mình bị cáo thực hiện, với mục đích mua ma túy về sử dụng, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, không dùng để mua bán hay vận chuyển.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra, cũng xem xét bị cáo có thời gian tham gia quân đội và đã xuất ngũ trở về địa phương nên áp dụng cho bị cáo hưởng là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Sau khi xem xét, đánh giá về động cơ, mục đích phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, từng có tiền án tiền sự mặc dù đã được xóa án tích nhưng không có ý thức tu chí rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục cải tạo bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng yêu cầu trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị địa phương.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy: Do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho K nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với người này là có cơ sở.

Đối với người đàn ông tên Tám như K khai đã đưa tiền cho K để đi mua ma túy về sử dụng: do không xác định là ai, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với người này là có cơ sở.

[8] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với 01 mảnh túi nilon màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 chiếc bơm tiêm, 02 lọ nước cất NoVoCain, 01 phong bì niêm phong số: 32/PC54- MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA kiểu dáng Sirius màu đỏ, gắn BKS 90B2- 579.21 là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị M, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho chị M.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Luật định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Công K phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: Phạm Công K 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/02/2018.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 mảnh túi nilon màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 chiếc bơm tiêm, 02 lọ nước cất NoVoCain, 01 phong bì niêm phong số: 32/PC54- MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho chị Lê Thị M: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA kiểu dáng Sirius màu đỏ, gắn BKS 90B2- 579.21.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 13/4/2018).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Phạm Công K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng);

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM VĂN SÔI

